

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2019/HS-PT

Ngày: 17-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn D Hoài

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2019/TLPT-HS ngày 15-8-2019 đối với bị cáo Trần Quang D, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 12-6-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

Trần Quang D, sinh năm 1997, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT: thôn Thanh Bình 2, xã B, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: thôn 3, xã Liêng Srônh, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang P, sinh năm 1974 và bà Vũ Thị Kiều D, sinh năm 1975; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này, còn có bị hại anh Hoàng Thanh T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vương Quốc H không kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 23-02-2019, bị hại anh Hoàng Thanh T mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Waytec biển số 49V2-7577 của anh Vương Quốc H để đi giải quyết công việc riêng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, bị hại anh T điều khiển xe đến quán Internet Ngọc Sơn Phát tại thôn 1, xã Rô Men, huyện Đ để xe ngoài sân rồi vào trong quán chơi game. Đến khoảng 23 giờ, bị cáo Trần Quang D chơi game xong đi ra khỏi quán nhìn thấy chiếc xe mô tô của bị hại anh T.

Quan sát xung quanh không có người trông coi, bị cáo D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên, đem bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, bị cáo D lén lút đi lại vị trí để xe, quay đầu xe ra đường, dùng tay rút dây điện ổ khóa và dùng chân đạp cần khởi động, nổ máy xe. Bị cáo D điều khiển xe chạy ra Quốc lộ 27, hướng về huyện L. Khi đến thị trấn Đ, huyện L, bị cáo D ngồi tại bờ hồ huyện L đến khi trời sáng.

Đến khoảng 06 giờ ngày 24-02-2019, bị cáo D điều khiển xe theo hướng vào huyện Đ rồi ghé vào một tiệm sửa xe và một tiệm thu mua phế liệu, để bán nhưng vì xe không có giấy tờ nên không ai mua (*bị cáo D không nhớ các tiệm này ở đâu*). Bị cáo D tiếp tục điều khiển xe về nhà cũ tại thôn Thanh Bình 2, xã B, huyện Đ lấy 02 chiếc cờ lê số 10 và số 14 cất vào trong người. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo D điều khiển xe đến đèo Phú Mỹ, thuộc địa phận xã Đạ K'Nang, huyện Đ thì dừng xe lại, dùng cờ lê mang theo tháo biển kiểm soát 49V2-7577, bỏ trong ba lô và tháo còi xe, gương trái xe, đèn can xe, vớt bên lề đường, nhằm mục đích thay đổi bề ngoài xe để không ai nhận ra. Sau đó, bị cáo D tiếp tục điều khiển xe đến quán Internet Ngọc Sơn Phát để chơi game; đến sáng ngày 25-02-2019, thì bị người dân phát hiện, trình báo Công an.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Waytec, mang biển kiểm soát 49V2-7577; 02 chiếc cờ lê số 10 và số 14; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng; 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 0118493, mang tên Lục Văn H. Hiện cơ quan điều tra đã trả cho anh Hoàng Thanh T 01 xe mô tô và 01 Giấy đăng ký xe.

Theo Bản kết luận số 18 ngày 07-3-2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ, kết luận xe mô tô nhãn hiệu Waytec biển kiểm soát 49V2-7577 có giá trị 2.200.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo D đã sửa chữa xe mô tô theo yêu cầu của người bị hại. Bị hại T đã nhận lại xe và trả cho anh Huy và không ai có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 12-6-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã tuyên bố bị cáo Trần Quang D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (*sau đây gọi chung Bộ luật Hình sự năm 2015*).

Xử phạt bị cáo Trần Quang D 07 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 20-6-2019 bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo khai nhận thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm, không thắc mắc khiếu nại bản án sơ thẩm. Về kháng cáo, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 23 giờ, ngày 23-02-2019 sau khi bị cáo Trần Quang D chơi game quán Internet Ngọc Sơn Phát đi ra khỏi quán nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Waytec biển số 49V2-7577 của bị hại anh T mượn của anh Vương Quốc H. Sau khi sát xung quanh không có người trông coi, bị cáo D nảy sinh ý định trộm cắp và sau đó bị cáo quay đầu xe ra đường, dùng tay rút dây điện ô khóa và dùng chân đạp cần khởi động, nổ máy xe điều khiển xe chạy ra Quốc lộ 27, hướng về huyện L. Bị cáo sử dụng cờ lê (số 10 và số 14) tháo biển số xe cất giữ trong ba lô, tháo còi xe, gương trái xe, đèn can xe, vứt bên lề đường, nhằm mục đích thay đổi bề ngoài xe để không ai nhận ra. Bị cáo sử dụng chính chiếc xe này đến quán Internet Ngọc Sơn Phát để chơi game thì bị phát hiện. Cấp sơ thẩm đánh giá toàn diện chứng cứ, Kết luận định giá tài sản trị giá 2.200.000đ; đối chiếu lời khai của bị cáo, tang vật thu giữ lời khai của bị hại, người liên quan, đã tuyên bố các bị cáo D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai cáo; sau khi trộm cắp làm thay đổi như xé bỏ tem xe, tháo gương chiếu hậu nhưng sau đó bị cáo cũng đã bồi thường, nên cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết (03 tình tiết) giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[3] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang D, sửa bản án sơ thẩm. Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quang D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Quang D 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Quang D cho Ủy ban nhân dân xã Liêng Srônh, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Quang D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Vụ GDKT I – TANDTC;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Kim Đồng

